

Số /QĐ-UBND

Xã Khúc Thừa Dụ, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Khúc Thừa Dụ

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (gọi tắt là Nghị quyết số 57); Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về việc thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh hiệu, quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sắp xếp tổ chức của bộ máy chính trị. Ủy ban nhân dân xã Khúc Thừa Dụ xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Chương trình hành của Ban thường vụ Thành ủy thành phố, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Xác định nhiệm vụ cụ thể để các phòng, ban, ngành đoàn thể của xã xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, các chương trình, Kế hoạch của thành phố nhằm tiếp tục phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đảm bảo gắn kết với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Tạo bước đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ (KH&CN), đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CDS) trên địa bàn xã Khúc Thừa Dụ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

2. Yêu cầu

- Các thành viên Ban chỉ đạo và người đứng đầu các phòng, ban của xã quyết liệt chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện ở đơn vị mình.

- Các phòng, ban, ngành của xã đặc biệt chú trọng tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm chủ động, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả; phân công nhiệm vụ cụ thể với tinh thần “5 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”, “dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung”; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, giám sát thực hiện; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, từng tổ chức, cơ quan, đơn vị và từng cá nhân liên quan.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thúc đẩy phát triển các nền tảng công nghệ số, nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã; tận dụng, huy động tối đa nguồn lực xã hội hóa phục vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo

1.1. Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã; MTTQ và các đoàn thể xã tổ chức triển khai, nghiên cứu, quán triệt nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết và Chương trình hành động của Ban thường vụ Thành uỷ, Kế hoạch của Uỷ ban nhân dân thành phố trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý; về đổi mới sáng tạo; Các nội dung của xã về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

1.2 Trung tâm văn hoá thông tin và truyền thông xã làm tốt các tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức phù hợp nhằm nâng cao vai trò của toàn xã hội về vai trò, vị trí của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu phát triển - kinh tế xã hội của xã trong tình hình mới. Xây dựng và đổi chương trình tuyên truyền, giáo dục hiệu quả để nâng cao nhận thức quyết tâm phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp.

1.3 Thực hiện, xây dựng ban hành các nội dung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong chương trình, kế hoạch công tác hàng năm; đưa tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

1.4. Tham gia các nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà, cung cấp miễn phí kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức những kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số.

1.6. Triển khai chương trình, phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và nhân dân.

1.7. Phát động phong trào thi đua toàn xã để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, thu hút sự tham gia đông đảo cán bộ, đảng viên, người dân và doanh nghiệp thực hiện cuộc cách mạng chuyển đổi số,

1.8. Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng, phát huy hiệu quả kênh truyền thông, đài truyền thanh xã, qua nền tảng Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội Zalo, Facebook, Youtube,... trong việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân hưởng ứng tham gia chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số khác theo nhu cầu.

2. Chủ động, phối hợp hoàn thiện thể chế tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

2.1. Chủ động nghiên cứu và tham góp ý kiến đối với các văn bản, chính sách khi được các Sở, ngành, Thành phố xin ý kiến như: góp ý trong nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng, phát triển công nghệ số chiến lược, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp dữ liệu lớn, công nghiệp an toàn, an ninh mạng, công nghiệp Internet vạn vật (IoT).

2.2. Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình/kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến năm 2030.

3. Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

3.1. Cân đối ngân sách của xã dành cho hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với khả năng ngân sách của xã.

3.2. Huy động đóng góp của doanh nghiệp và xã hội hoá, thu hút các nguồn lực ngoài ngân sách đầu tư khoa học và công nghệ trong mua sắm, vận hành máy móc, thiết bị phục vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

3.3. Nâng cấp đầu tư cơ sở hạ tầng thông tin của xã đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và đáp ứng yêu cầu triển khai đề án 06/CP của Chính phủ.

3.4. Triển khai các nền tảng số dùng chung của Thành phố, kết nối với các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng đảm bảo hoạt động thống nhất, liên thông trên môi trường số.

3.5. Phối hợp phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn xã.

3.6. Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu về hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch tại UBND xã .

3.7. Triển khai cấp chứng thư số đến 100% cán bộ, công chức xã

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4.1. Triển khai chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung cho các lĩnh vực khoa học và công nghệ. Tiếp tục đề xuất xây dựng, ban hành, triển khai các chính sách thu hút, tuyển dụng và đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh

mạng làm việc tại các cơ quan xã, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp nhu cầu quản lý của xã.

4.2. Thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ công chức, viên chức chuyên trách về CNTT/Chuyển đổi số của các cơ quan trực thuộc xã.

4.3. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã, thành viên các Tổ chuyển đổi số cộng đồng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng.

4.4. Chọn cử đội ngũ nhân sự tham gia các khoá, lớp đào tạo, bồi dưỡng do các cấp tổ chức trong nước và nước ngoài. Ưu tiên đào tạo cho đội ngũ nhân lực tại chỗ hoàn thiện cũng như nâng cao trình độ chuyên môn phù hợp thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4.5. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường phương thức giáo dục nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức khoa học gắn liền với những ứng dụng trong thực tiễn (giáo dục STEM); kết hợp ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, không gian ảo trong các nhà trường.

4.6. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên giảng dạy tại các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn xã về kỹ năng số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo vào giảng dạy.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị.

5.1. Xây dựng, triển khai Chương trình, Kế hoạch phát triển Chính quyền số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; xây dựng bộ đánh giá; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển Chính quyền số.

5.2. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ để xây dựng các cơ sở dữ liệu về quản lý nhà nước nhằm trợ giúp các cơ quan quản lý nhà nước trong việc ra quyết định hành chính kịp thời, chính xác, đúng quy định.

5.3. Phối hợp với các ban Đảng, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã để đảm bảo liên thông, đồng bộ trong hoạt động chuyển đổi số của cả hệ thống chính trị.

5.4. Phổ biến, ứng dụng các nền tảng số đảm bảo an toàn, tiện ích và phổ cập các dịch vụ số thiết yếu cho người dân.

5.5. Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số, hình thành công dân số. Triển khai các nhiệm vụ phục vụ chuyển đổi số, đảm bảo kết nối với Đề án 06.

5.6. Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số.

5.7. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa để phát triển công nghiệp văn hoá. Xây dựng và phát triển các sản phẩm văn hóa số chất lượng cao; khuyến khích, thu hút đông đảo cộng đồng tham gia sáng tạo, sản xuất các sản phẩm văn hóa

số tích cực, lành mạnh và hướng thiện trên môi trường số. Thúc đẩy xây dựng các cơ sở dữ liệu về văn hoá, các di sản văn hóa số để bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể của xã. Huy động, khuyến khích và xây dựng cơ chế đãi ngộ, động viên đội ngũ tri thức, thanh niên là lực lượng tiên phong xây dựng văn hóa số trên địa bàn.

5.8. Triển khai các biện pháp quyết liệt, xử lý kịp thời các hiện tượng văn hóa số không lành mạnh, ảnh hưởng tới giá trị chung của xã hội, giảm thiểu các tác động tiêu cực mà công nghệ số mang lại tới môi trường, xã hội và người dân, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng dễ bị tổn thương trên không gian mạng.

5.9. Xây dựng nền tảng số nhằm giám sát và thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường; hệ thống thông tin địa lý; hệ thống giao thông thông minh.

5.10. Tăng cường phối hợp, giám sát trên không gian mạng để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

5.11. Phát hiện, đấu tranh ngăn chặn sớm hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng.

5.12. Triển khai các phương án đảm bảo an toàn thông tin mạng đến các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị trên toàn địa bàn xã.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp, phát triển kinh tế

6.1. Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực Thương mại điện tử: các sản phẩm OCOP trên địa bàn xã được bán trên sàn thương mại điện tử, và sử dụng mã Qrcode truy xuất nguồn gốc qua hệ thống truy xuất nguồn gốc;

6.2. Triển khai các giải pháp thúc đẩy thanh toán số không dùng tiền mặt tại các điểm chợ, điểm kinh doanh....không dùng tiền mặt, từ đó nhân rộng, lan tỏa kinh nghiệm.

6.3. Xây dựng Mô hình nông nghiệp thông minh như: Triển khai thực hiện ứng dụng hệ thống tưới tự động trong nông nghiệp; Nhà kính thông minh.

7. Tăng cường hợp tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

7.1. Chủ động, tăng cường các hoạt động hợp tác trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số đảm bảo các quy định của pháp luật.

7.2. Hợp tác giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp: Cơ quan nhà nước phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công thông qua mạng lưới bưu chính công ích và ứng dụng của doanh nghiệp. Khai thác hiệu quả mạng lưới bưu chính công ích để hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số, đặc biệt là các đối tượng yếu thế trong xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Kế hoạch của UBND xã, các phòng, ban, ngành, UBND xã, theo chức năng, nhiệm vụ rà soát các chương trình, kế hoạch hành động, văn bản thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ đã ban hành, còn hiệu lực có liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 02/6/2025 của Ban Chỉ đạo trung ương, thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi..

2. Thủ trưởng các phòng, ban, ngành của xã, các thôn tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; bảo đảm an ninh, trật tự và tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Phòng Văn hóa - xã hội xã chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, các thôn theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, kịp thời báo cáo và kiến nghị UBND xã các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch; thực hiện việc báo cáo theo quy định.

4. Phòng Kinh tế xã chủ trì, phối hợp với các các phòng, ban, ngành bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch hàng năm.

5. Trung tâm văn hoá - thông tin và thể thao tham mưu và tổ chức triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi trong công tác thông tin tuyên truyền, phát thanh, biên tập, tuyên truyền trên các Cổng/trang thông tin điện tử của xã.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Khúc Thừa Dụ. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng, ban, ngành, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch;

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND thành phố Hà Nội;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, Các PCT ủy ban nhân dân xã;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc xã;
- Trung tâm văn hoá – thông tin và thể thao;
- Các thôn thuộc xã;
- Lưu: VT.VHXXH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hải

PHỤ LỤC PHÂN CÔNG CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2025 của UBND xã Khúc Thừa Dụ)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số			
1	Triển khai tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 03/NQ-CP, Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW thông qua các loại hình truyền thông đa phương tiện; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền phù hợp từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp; định kỳ đánh giá kết quả công tác tuyên truyền; Quảng bá thương hiệu quốc gia, Thành phố về đổi mới sáng tạo; Các nội dung của xã về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Phòng Văn hóa xã hội	Các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc xã và các thôn	Thường xuyên
2	Làm tốt các tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức phù hợp nhằm nâng cao vai trò của toàn xã hội về vai trò, vị trí của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu phát triển – kinh tế xã hội của xã trong tình hình mới. Xây dựng và đổi chương trình tuyên truyền, giáo dục hiệu quả để nângcao nhận thức quyết tâm phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp	Trung tâm văn hoá thông tin và truyền thông xã	Ủy ban MTTQ xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã	Thường xuyên
3	Thực hiện, xây dựng ban hành các nội dung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong chương trình, kế hoạch công tác hàng năm; đưa tiêu chí đánh giá mức	Phòng Văn hóa xã hội	Các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc xã	Tháng 7,8 /2025

	độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi.			
4	Tham gia các nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà, cung cấp miễn phí kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc xã; Ủy ban MTTQ xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã	Hàng năm
5	Triển khai chương trình, phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và nhân dân.	Phòng Văn hoá – xã hội	Ủy ban MTTQ xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã	Hàng năm
6	Tiếp tục phát động phong trào thi đua toàn xã để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân nhằm nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc trong mọi cơ quan, tổ chức.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc xã;	Hàng năm
7	Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng, phát huy hiệu quả kênh truyền thông, đài truyền thanh xã, qua nền tảng Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội Zalo, Facebook, Youtube,... trong việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân hưởng ứng tham gia chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số khác theo nhu cầu.	Phòng Văn hoá – xã hội	Ủy ban MTTQ xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã; các thôn, khu dân cư	Thường xuyên
II	Chủ động, phối hợp hoàn thiện thể chế tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số			
1	Chủ động nghiên cứu và tham góp ý kiến đối với các văn bản, chính sách khi được các Sở, ngành, Thành phố xin ý kiến như: góp ý trong	Văn phòng HĐND – UBND xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có	Triển khai theo hướng dẫn của cấp

	nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng, phát triển công nghệ số chiến lược, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp dữ liệu lớn, công nghiệp an toàn, an ninh mạng, công nghiệp Internet vạn vật (IoT).		liên quan	trên
2	Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình/kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến năm 2030.	Phòng VH- XH xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
III	Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số			
1	Cân đối ngân sách của xã dành cho hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với khả năng ngân sách của xã.	Phòng kinh tế xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
2	Huy động đóng góp của doanh nghiệp và xã hội hoá, thu hút các nguồn lực ngoài ngân sách đầu tư khoa học và công nghệ trong mua sắm, vận hành máy móc, thiết bị phục vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;	Phòng VH- XH xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
3	Nâng cấp đầu tư cơ sở hạ tầng thông tin của xã đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và đáp ứng yêu cầu triển khai đề án 06/CP của Chính phủ.	Văn phòng HĐND – UBND xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
4	Triển khai các nền tảng số dùng chung của Thành phố, kết nối với các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng đảm bảo hoạt động thống nhất, liên thông trên môi trường số.	Văn phòng HĐND – UBND xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Tháng 7/2025, duy trì hàng năm
5	Phối hợp phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn xã.	Văn phòng HĐND- UBND xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
6	Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu về hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch tại UBND xã .	Văn phòng HĐND- UBND xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Năm 2025
7	Triển khai cấp chứng thư số đến 100% cán bộ, công chức xã	Phòng Văn hoá –	Các phòng, ban,	Tháng 7/2025

		xã hội xã	ngành, đơn vị có liên quan	
1	Thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ công chức, viên chức chuyên trách về CNTT/Chuyển đổi số của các cơ quan trực thuộc xã.	Phòng Văn hoá – xã hội xã; Phòng kinh tế xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
2	Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã, thành viên các Tổ chuyển đổi số cộng đồng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng.	Phòng Văn hoá – xã hội xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
3	Chọn cử đội ngũ nhân sự tham gia các khoá, lớp đào tạo, bồi dưỡng do các cấp tổ chức trong nước và nước ngoài. Ưu tiên đào tạo cho đội ngũ nhân lực tại chỗ hoàn thiện cũng như nâng cao trình độ chuyên môn phù hợp thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Phòng Văn hoá – xã hội xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Khi có văn bản của cấp trên
4	Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường phương thức giáo dục nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức khoa học gắn liền với những ứng dụng trong thực tiễn (giáo dục STEM); kết hợp ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, không gian ảo trong các nhà trường. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên giảng dạy tại các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn xã về kỹ năng số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo vào giảng dạy	Phòng Văn hoá – xã hội xã	Các trường THCS, Tiểu học, Mầm non trên địa bàn xã	Hàng năm
1	Xây dựng, triển khai Chương trình, Kế hoạch phát triển Chính quyền số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; xây dựng bộ đánh giá; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết	Phòng Văn hoá – xã hội xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm

	quả phát triển Chính quyền số.			
2	Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ để xây dựng các cơ sở dữ liệu về quản lý nhà nước nhằm trợ giúp các cơ quan quản lý nhà nước trong việc ra quyết định hành chính kịp thời, chính xác, đúng quy định.	Văn phòng HĐND – UBND xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
3	Phối hợp với các ban Đảng, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã để đảm bảo liên thông, đồng bộ trong hoạt động chuyển đổi số của cả hệ thống chính trị.	Phòng Văn hoá – xã hội xã	Các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các đơn vị liên quan	Hàng năm
4	Phổ biến, ứng dụng các nền tảng số đảm bảo an toàn, tiện ích và phổ cập các dịch vụ số thiết yếu cho người dân.	Phòng Văn hoá – xã hội xã	Trung tâm văn hóa thông tin và truyền thông xã, đơn vị có liên quan	Hàng năm
5	Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số, hình thành công dân số. Triển khai các nhiệm vụ phục vụ chuyển đổi số, đảm bảo kết nối với Đề án 06.	Công an xã	Phòng Văn hóa – xã hội xã	Thường xuyên
6	Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số.	Trung tâm văn hóa thông tin và truyền thông xã,	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
7	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý văn hóa: Phối hợp Xây dựng bản đồ số quản lý di tích xếp hạng các cấp trên địa bàn xã	Phòng Văn hoá – xã hội xã	Phòng kinh tế xã, các thôn	Giai đoạn 2025-2026
8	Triển khai các biện pháp quyết liệt, xử lý kịp thời các hiện tượng văn hóa số không lành mạnh, ảnh hưởng tới giá trị chung của xã hội, giảm thiểu các tác động tiêu cực mà công nghệ số mang lại tới môi trường, xã hội và người dân, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng dễ bị tổn thương trên không gian mạng.	Công an xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
9	Xây dựng nền tảng số nhằm giám sát và thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường; hệ thống thông tin địa lý; hệ thống	Phòng kinh tế	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có	

	giao thông thông minh.		liên quan	
10	Tăng cường phối hợp, giám sát trên không gian mạng để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân. Phát hiện, đấu tranh ngăn chặn sớm hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng.	Công an xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
11	Triển khai các phương án đảm bảo an toàn thông tin mạng đến các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị trên toàn địa bàn xã.	Công an xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
VI.	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp, phát triển kinh tế			
1	Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực Thương mại điện tử: các sản phẩm OCOP trên địa bàn xã được bán trên sàn thương mại điện tử, và sử dụng mã Qrcode truy xuất nguồn gốc qua hệ thống truy xuất nguồn gốc;	Phòng kinh tế	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2025-2026
2	Triển khai các giải pháp thúc đẩy thanh toán số không dùng tiền mặt tại các điểm chợ, điểm kinh doanh... không dùng tiền mặt, từ đó nhân rộng, lan tỏa kinh nghiệm.	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội	Giai đoạn 2025-2026
3	Xây dựng Mô hình nông nghiệp thông minh như: Triển khai thực hiện ứng dụng hệ thống tưới tự động trong nông nghiệp; Nhà kính thông minh.	Phòng Kinh tế xã		Giai đoạn 2025-2026